TOÀ ÁN NHÂN DÂN **QUẬN LÊ CHÂN** **THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 180/2018/HS-ST
Ngày 30-11-2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN LÊ CHÂN THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Nguyễn Nam Ninh

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Nguyễn Thị Mai

Bà Phạm Thị Bích Ngọc

***Thư ký phiên toà**:* Bà Lê Thị Thu Trang - Thư ký Toà án nhân dân Quận Lê Chân, thành phố Hải Phòng

***Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân Quận Lê Chân tham gia phiên toà**:* Bà Đoàn Thị Hồng Ngọc - Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 11 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân Quận Lê Chân, thành phố Hải Phòng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 149/2018/TLST-HS ngày 16 tháng 10 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 190/2018/QĐXXST-HS ngày 19 tháng 11 năm 2018 đối với bị cáo:

Nguyễn Trọng H, sinh năm 199X tại Hải Phòng. Nơi cư trú: Thôn C, xã K, huyện T, thành phố Hải Phòng; nghề nghiệp: Không; trình độ văn hóa: Lớp 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn T (đã chết) và bà Lê Thị M; tiền án, tiền sự, nhân thân: Không; bị tạm giữ ngày 04/6/2018; tạm giam ngày 08/6/2018; có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 18 giờ 30 phút ngày 03/6/2018, Tổ công tác Công an phường A kết hợp với Tổ công tác thuộc đội Đặc nhiệm số 2 - Cụm đặc nhiệm phòng chống tội phạm ma túy số 1 - Bộ Tư lệnh Cảnh sát Biển phát hiện Nguyễn Trọng H điều khiển xe

máy chở Lê Văn V, sinh năm 199Y; nơi cư trú: Xã T, huyện T, tỉnh H tại khu vực trước cửa nhà số 130 T, phường A, Quận L, thành phố Hải Phòng có biểu hiện nghi vấn phạm tội về ma túy nên đã tiến hành kiểm tra. H tự tháo khẩu trang và nhả từ trong miệng ra 01 túi nilon màu trắng bên trong có 02 gói giấy màu trắng chứa chất bột màu trắng. V tự bỏ trong ví da màu đen ở túi quần sau bên phải ra 01 túi nilon màu trắng chứa tinh thể màu trắng. Ngoài ra còn thu giữ của H 01 điện thoại di động Nokia đã cũ, 01 xe máy BKS: 16K4-8770 và 18.000 đồng; thu giữ của V 01 điện thoại di động Nokia đã cũ. Tổ công tác đã dẫn giải H và V về trụ sở Công an phường A lập biên bản giải quyết.

Tại Kết luận giám định số 282/KLGĐ(Đ6) ngày 12/6/2018 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an thành phố Hải Phòng kết luận: Chất bột màu trắng chứa trong 02 gói giấy thu giữ của Nguyễn Trọng H là ma túy, có khối lượng 0,3455 gam, là loại Heroin. Tinh thể màu trắng chứa trong 01 túi nilon thu giữ của Lê Văn V là ma túy, có khối lượng 0,0582 gam, là loại Methamphetamine.

Tại cơ quan công an, xét hỏi Nguyễn Trọng H khai nhận: H và V là bạn nghiện, thường xuyên sử dụng ma túy cùng với nhau. Khoảng 16 giờ ngày 03/6/2018, H đang ngồi cùng V tại khu vực Nghĩa trang C, A, A, Hải Phòng thì L (không xác định được lai lịch) gọi điện cho V nhờ mua hộ ma túy. Do không biết chỗ mua nên V hỏi H "có mua heroin hộ cho L được không" thì H đồng ý. H điều khiển xe máy chở V đến khu vực cổng trường N để gặp L. V xuống xe và đi vào quán nước chè cách nơi H và L đứng khoảng 2 mét ngồi chờ. H đến chỗ L và được L đưa cho 398.000 đồng nhờ mua ma túy. H điều khiển xe máy một mình đi đến ngõ 30 Trần Nguyên Hãn, gặp và mua của một phụ nữ tên Bình 02 gói heroin với giá 380.000 đồng. H ngậm 02 gói ma túy trong mồm và cất 18.000 đồng còn thừa vào túi quần rồi điều khiển xe máy đi về gặp V và chở V đi tìm giao ma túy cho L. Khi đi đến khu vực trước cửa nhà số 130 Trần Nguyên Hãn, Quận Lê Chân, Hải Phòng thì bị cơ quan công an kiểm tra bắt giữ. H không nói cho V biết L nhờ mua hộ bao nhiêu và mua xong cũng không nói việc đã mua được ma túy. H không biết nguồn gốc gói ma túy cơ quan thu giữ trong ví của V là do đâu mà có.

Lê Văn V khai: Ngày 03/6/2018, khi V đang ngồi cùng H thì nhận được điện thoại của L nhờ mua hộ ma túy. Do không biết chỗ mua nên V hỏi H mua hộ ma túy cho L, H đồng ý. V đi theo H đến khu vực cổng trường Nguyễn Bá Ngọc thì ngồi ở quán nước chờ, H một mình đi ra gặp L rồi điều khiển xe máy đi đâu đó. Một lúc sau đi về đón V rồi cả hai đi tìm L thì bị cơ quan công an kiểm tra bắt giữ. V không biết L đưa cho H bao nhiêu tiền để nhờ mua bao nhiêu ma túy và cũng không biết H đã mua được ma túy chưa và cất ở đâu. Đối với gói ma túy đá cơ

quan công an thu giữ của V, V khai là của L cho từ trước đó, V cất để H và V cùng sử dụng chung.

Bản cáo trạng số 160/CT-VKS ngày 11/10/2018, Viện Kiểm sát nhân dân Quận Lê Chân đã truy tố bị cáo Nguyễn Trọng H về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nội dung bản cáo trạng đã nêu.

Đại diện Viện Kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa đề nghị Hội đồng xét xử:

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự, xử phạt: Nguyễn Trọng H mức án từ 18 đến 24 tháng tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

Bị cáo không có công việc và thu nhập ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền.

Căn cứ điểm b, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a, b khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự: Tịch thu, tiêu hủy 01 phong bì niêm phong đựng số ma túy cùng toàn bộ vỏ bao gói còn lại sau giám định; tịch thu nộp ngân sách Nhà nước số tiền 18.000đ (mười tám nghìn đồng) thu giữ của bị cáo; trả lại cho bị cáo 01 điện thoại di động dạng bàn phím màu đen nhãn hiệu Nokia nhưng cần tiếp tục tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

- Về tố tụng:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an Quận Lê Chân, Điều tra viên, Viện Kiểm sát nhân dân Quận Lê Chân và Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện cơ bản là đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định

tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

- Về tội danh:

[2] Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, biên bản bắt người có hành vi phạm tội quả tang, báo cáo bắt giữ của lực lượng công an, kết luận giám định, vật chứng thu giữ, tài liệu khác có trong hồ sơ thể hiện: Hồi 18 giờ 30 phút ngày 03/6/2018, Nguyễn Trọng H có hành vi cất giữ trái phép 0,3455 gam Heroin và bị bắt quả tang tại khu vực trước cửa nhà số 130 T, Quận L, Hải Phòng nên đã đủ cơ sở kết luận bị cáo Nguyễn Trọng H về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

[3] Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội xâm phạm đến chính sách quản lý độc quyền của Nhà nước về chất gây nghiện, gây mất trật tự trị an xã hội nên cần xử lý nghiêm.

- Về nhân thân, tình tiết tăng nặng và tình tiết giảm nhẹ:

[4] Về nhân thân: Tại Bản án số 125/2018/HSST ngày 29/11/2018, Tòa án nhân dân huyện T, thành phố H xử phạt 36 tháng tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy". Điều đó cho thấy bị cáo có nhân thân xấu, không chịu lao động trở thành người có ích cho xã hội mà tiếp tục phạm tội nên cần phải xử lý nghiêm, bắt cách ly khỏi xã hội một thời gian mới đủ tác dụng giáo dục, cải tạo bị cáo và phòng ngừa chung.

[5] Về tình tiết tăng nặng: Không có.

[6] Về tình tiết giảm nhẹ: Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo khai báo thành khẩn nên xem xét cho bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[7] Về hình phạt bổ sung: Do bị cáo không có công việc, thu nhập ổn định và tài sản riêng nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

- Về xử lý vật chứng:

[8] Đối với số ma túy cùng toàn bộ vỏ bao gói còn lại sau giám định đã được niêm phong trong phong bì thư. Đây là vật cấm tàng trữ, lưu hành nên căn cứ điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự tịch thu tiêu hủy.

[9] Đối với 01 điện thoại di động dạng bàn phím màu đen nhãn hiệu Nokia thu giữ của bị cáo xét không liên quan đến việc phạm tội nên trả lại cho bị cáo nhưng cần tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

[10] Đối với số tiền 18.000 đồng thu giữ của bị cáo là tiền dùng vào mục đích phạm tội nên căn cứ điểm b khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm b khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự tịch thu nộp ngân sách Nhà nước.

[11] Đối với chiếc xe máy BKS 16K4-8770 thu giữ của Nguyễn Trọng H, quá trình điều tra chưa xác định được chủ sở H, Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an Quận Lê Chân tách ra xử lý sau nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[12] Đối với Lê Văn V căn cứ tính chất, mức độ hành vi của V, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an Quận Lê Chân và Viện kiểm sát nhân dân Quận Lê Chân không xử lý hình sự. Công an phường A ra Quyết định xử phạt hành chính đối với hành vi cất giữ trái phép 0,0582 gam Methamphetamine của Nguyễn Văn V nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[13] Đối với đối tượng L là người nhờ H mua ma túy hộ, Nguyễn Trọng H và Lê Văn V đều khai không biết lai lịch của L, Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an quận Lê Chân không có căn cứ xử lý nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[14] Đối với đối tượng theo H khai là người bán ma túy cho H ngày 03/6/2018, qua xác minh là Nguyễn Thị Thanh B tức B "đen", sinh năm 1973; nơi cư trú: Số 84/30 T, phường C, Quận L, Hải Phòng. Cơ quan cảnh sát điều tra Công an Quận Lê Chân đã tiến hành khám xét nơi ở của B nhưng không thu giữ đồ vật tài sản gì. Tại cơ quan điều tra, Nguyễn Thị Thanh B khai không quen biết H và không bán ma túy cho H hay ai khác. Ngoài lời khai của Nguyễn Trọng H không có tài liệu nào khác, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an Quận Lê Chân không có căn cứ xử lý B nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[15] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự, xử phạt: Nguyễn Trọng H 21 (hai mươi mốt) tháng tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy". Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ 04 tháng 6 năm 2018.

Căn cứ điểm b, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a, b khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

- Tịch thu, tiêu hủy 01 phong bì niêm phong đựng số ma túy cùng toàn bộ vỏ bao gói còn lại sau giám định.

- Tạm giữ 01 điện thoại di động dạng bàn phím màu đen nhãn hiệu Nokia để đảm bảo thi hành án.

- Tịch thu nộp ngân sách Nhà nước số tiền 18.000đ (mười tám nghìn đồng) thu giữ của bị cáo.

(Theo biên bản giao, nhận tài sản vật chứng ngày 11/10/2018 giữa Công an Quận Lê Chân và Chi cục Thi hành án dân sự Quận Lê Chân, thành phố Hải Phòng và biên lai thu tiền số 0004302 ngày 11/10/2018).

Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 135; khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH về án phí, lệ phí Tòa án.

Bị cáo phải nộp 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm để sung quỹ Nhà nước.

Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- Bị cáo;
- VKSND Quận Lê Chân;
- VKSND thành phố Hải Phòng;
- Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận Lê Chân;
- Cơ quan Thi hành án hình sự Công an Quận Lê Chân;
- Trại tạm giam Công an thành phố Hải Phòng;
- UBND xã, phường nơi bị cáo cư trú;
- Chi cục Thi hành án dân sự Quận Lê Chân;
- PV 27 Công an thành phố Hải Phòng;
- Sở Tư pháp thành phố Hải Phòng;
- Lưu: VT, hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Nam Ninh

[6] Về nhân thân: Bị cáo có 02 tiền án chưa được xóa án tích nên xét lần phạm tội này đối với hai tiền án chưa được xóa của bị cáo được tính là tình tiết định khung quy định tại điểm p khoản 2 Điều 194 Bộ luật Hình sự năm 1999. Tuy nhiên như vậy cho thấy bị cáo có nhân thân xấu, không chịu cải tạo thành người có ích mà tiếp tục lao vào con đường phạm tội vì vậy cần phải xử lý nghiêm, bắt cách ly khỏi xã hội một thời gian mới đủ tác dụng giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung.